TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 18 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuý Quỳnh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Niềm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý theo thủ tục rút gọn số: 28/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:28/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Minh H, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1984 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: thôn A, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: nông dân (làm nông); trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm D, sinh năm 1952 và con bà Trần Thị L, sinh năm 1951; Bị cáo có vợ là Võ Thị B, sinh năm 1983 và có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016); Tiền án: Không;

Tiền sự: UBND huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng tại Quyết định số 4739/QĐ-XPVPHC ngày 20/11/2023 về hành vi "Dùng nhà của mình để chứa chấp việc đánh bạc", đã nộp phạt ngày 18/6/2024.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/7/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Nguyễn Thị X - là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk lắk (có mặt)

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Phạm D, sinh năm 1952
- Bà Trần Thị L, sinh năm 1951
- Bà Võ Thị B, sinh năm 1983
- Ông Phạm Văn D1, sinh năm 1992
- Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1986
- Ông Hồ Quốc D2, sinh năm 1973

Cùng trú tại: Thôn A, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

(đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 13/6/2024, Phạm Văn D1 đi đến nơi ở của Phạm Minh H (H ở nhờ nhà bố mẹ), khoảng 10 phút sau, Huỳnh Văn T đi bộ đến chỗ H, khi đến đường bê tông trước cổng chỗ ở của H, T nhặt 04 con vị (được cắt thành hình tròn từ lá bài tây) mang vào nhà rồi nói: "anh em ngồi xóc đĩa tí cho vui" thì H và D1 đồng ý. Sau đó, H xuống nhà bếp lấy lên 01 bát nhựa, 01 đĩa nhựa và sử dụng 01 tấm chiếu bằng cọ đã cũ, kích thước 1m6 x 2m trải trước hiên nhà để sử dụng vào việc đánh bài được thua bằng tiền mặt dưới hình thức đánh xóc đĩa. Cả ba người ngồi đánh xóc đĩa đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Hồ Quốc D2 đến và cùng tham gia đánh xóc đĩa. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị phát hiện, thu trên chiếu bạc với số tiền là 460.000 đồng cùng 01 đĩa bằng nhựa, 01 bát màu xanh bằng nhựa, 04 quân vị hình tròn được làm từ quân bài tú lơ khơ, 01 tấm chiếu bằng cọ cũ, kích thước 1m6 x 2m.

Cách thức đánh bạc như sau: T là người cầm cái xóc đĩa và quy định bên tay phải T là chẵn, bên tay trái T là lẻ, số tiền cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, nếu có 02 quân vị ngửa (mặt trước lá bài), 02 quân vị úp (mặt sau lá bài tây) hoặc 04 quân vị cùng ngửa hoặc cùng úp sẽ được gọi là chẵn; 03 quân vị úp, 01 quân vị ngửa hoặc 03 quân vị ngửa, 01 quân vị úp sẽ là lẻ. Tỷ lệ thắng thua là 1:1.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 28/QĐ-VKS-HS ngày 04/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình

như nội dung Quyết định truy tố mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Minh H về tội: "Đánh bạc" theo Quyết định truy tố số: 28/QĐ-VKS-HS ngày 04/9/2024, đồng thời đề nghị:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 460.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc.

- Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 đĩa nhựa (đã qua sử dụng), 01 bát nhựa màu xanh (đã qua sử dụng), 01 chiếu cọ (đã quả sử dụng), 04 con vị (được cắt từ lá bài tú lơ khơ) do không còn giá trị sử dụng.

- Đối với địa điểm đánh bạc là nhà của ông Phạm D và bà Trần Thị L (bố mẹ của H): Bị cáo H đánh bạc cùng Phạm Văn D1, Hồ Quốc D2 và Huỳnh Văn T thì ông D2 và bà L không biết, vì vậy không xử lý địa điểm đánh bạc cũng như không xử lý đối với ông D2 và bà L.

* Trong vụ án này, đối với hành vi của Phạm Văn D1, Hồ Quốc D2 và Huỳnh Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông chuyển hồ sơ cho cơ quan chức năng để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

* Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đang nuôi bố mẹ già và 02 con nhỏ; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị người khác rủ rê phạm tội, số tiền đánh bạc không lớn, do đó mức đề nghị của Viện kiểm sát từ 06 đến 09 tháng tù là quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Bị cáo có

nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, căn cứ điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Toà án áp dụng Điều 36, xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

* Bị cáo thống nhất với lời trình bày của người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Toà án nhận định như sau:

[1] Vụ án có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 456 của Bộ luật tố tụng hình sự nên các cơ quan tố tụng đã áp dụng thủ tục rút gọn trong việc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Quyết định truy tố đã nêu, lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 13/6/2024, Phạm Văn D1, Huỳnh Văn T, Hồ Quốc D2 và Phạm Minh H cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa tại nơi ở của H (là nhà của ông Phạm D và bà Trần Thị L). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị phát hiện, thu trên chiếu bạc số tiền là 460.000 đồng cùng 01 đĩa bằng nhựa, 01 bát màu xanh bằng nhựa, 04 quân vị hình tròn được làm từ quân bài tú lơ khơ, 01 tấm chiếu bằng cọ cũ, kích thước 1m6 x 2m.

Trước đó, vào ngày 20/11/2023, Phạm Minh H đã bị Ủy ban nhân dân huyện Krông Bông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4739/QĐ-XPHC với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi: Dùng nhà ở của mình chứa chấp việc đánh bạc.

Như vậy, số tiền trên chiếu bạc thu giữ được là 460.000 đồng, tuy nhiên bị cáo

H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chứa chấp đánh bạc mà còn vi phạm nên bị cáo Phạm Minh H đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....."

Xét thấy bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần bị xem xét, xử lý nghiêm minh.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo tại địa phương, bị cáo có trình độ thấp (3/12) nên có hạn chế về nhận thức pháp luật là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội do người khác rủ rê, khởi xướng; tổng số tiền đánh bạc thu trên chiếu bạc không nhiều (460.000 đồng); bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên không xem xét, áp dụng.

[4] Xử lý vật chứng: Xét đề nghị của KSV là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Đối với hành vi của Phạm Văn D1, Hồ Quốc D2 và Huỳnh Văn T: Xét đề nghị của KSV là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là không phù hợp nên không chấp nhận, xét đề nghị của người bào chữa là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phạm Minh H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 460.000 đồng.

(theo Biên lai thu tiền số 60AA/2021/0002115 ngày 05/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk)

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 đĩa nhựa, 01 bát nhựa màu xanh, 01 chiếu cọ, 04 con vị.

(Vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk)

3.Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Minh H.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Đắk Lắk ;
- CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Ủy ban nhân dân xã K;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tâm